

Bản án số: 862/2025/HS-PT
Ngày: 29 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thúc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hiếu.

Ông Trần Minh Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở A, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 654/2025/TLPT-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo Tăng Cảo B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 22/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Tăng Cảo B, sinh năm 1985 tại tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); Nơi cư trú: 20/21, tổ B, khu phố C, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai); Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ T, 319/33, tổ A, khu phố F, phường L, tỉnh Đồng Nai; CCCD số: 094085010884; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Cha: không rõ; Mẹ: Tăng Thị B1 (đã chết); Vợ: Đỗ Thị M (đã ly hôn) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10 tháng 02 năm 2025, Tăng Cảo B điều khiển xe ô tô tải biển số, lưu thông trên đường liên thôn thuộc ấp S, xã B, huyện C, tỉnh

Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh), theo hướng từ xã L (cũ) đi xã B (cũ) khi tránh xe mô tô ngược chiều đã không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72G1-202.03 do ông Nguyễn Văn R điều khiển phía sau chở ông Võ Văn S lưu thông theo hướng ngược lại, không đi sát lề bên phải theo chiều đi của mình.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn R tử vong tại hiện trường; ông Võ Văn S bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C; xe mô tô biển số 72G1 - 202.03 bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường liên thôn thuộc ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). Mặt đường trải nhựa bằng phẳng có chiều rộng 4m, không có vạch kẻ giữa tim đường, đường thẳng tầm nhìn không bị hạn chế. Đầu đoạn đường trên hướng đi vào của xe ô tô biển số 60H-219.28 (hướng xã L - xã B) có gắn Biển báo P115 (10t) cấm xe có trọng tải trên 10 tấn đi qua. Khu vực phía trước nơi xảy ra tai nạn (trước đầu xe ô tô biển số 60H -219.28, hướng về xã B) đường vòng sang bên phải, có cầu bê tông, trước cầu có gắn Biển báo P115 (8t) cấm xe có trọng tải trên 8 tấn đi qua.

- Chọn cột điện số: “473NG/18/108” nằm bên phải (theo hướng xã L - xã B) làm mốc cố định.

- Chọn mép lề đường bên phải (theo hướng xã B - xã L) làm lề chuẩn đo vuông góc với các vị trí dấu vết.

- + Nạn nhân Nguyễn Văn R nằm ngửa dưới đất phía ngoài mép lề chuẩn, chân của nạn nhân hướng chéo vào đuôi xe ô tô biển số 60H-219.28. Đầu nạn nhân cách lề chuẩn là 01m và cách lốc máy xe mô tô biển số 72G1-202.03 là 5,7m.

- + Trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô tải biển số 60H-219.28 lưu thông theo hướng xã L (cũ) đi xã B (cũ); sau khi xảy ra tai nạn xe đổ trên đường, đầu xe hướng về B, đuôi xe hướng về xã L. Từ trục bánh trước cách lề chuẩn 2m, trục bánh sau bên trái xe ô tô cách lề chuẩn 1,4m. Trục bánh trước bên phải của xe cách cột điện số: “473NG/18/108” là 12m.

- + Trước khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 72G1-202.03 lưu thông theo hướng xã B (cũ) đi xã L (cũ); sau khi xảy ra tai nạn xe ngã nằm nghiêng sang phải và nằm ngang trên lề chuẩn, đuôi xe hướng vào trục bánh sau bên trái của xe ô tô biển số 60H-219.28. Lốc máy của xe mô tô cách đầu nạn nhân là 5,7m; trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô cách lề chuẩn là 0,8m và 0,3m.

- + Xe ô tô tải biển số 60H-219.28 để lại 02 vết phanh bên phải; đầu vết phanh bên phải cách lề chuẩn là 3,4m và cách trục bánh sau bên phải xe ô tô 60H-219.28 là 4,5m; đầu vết phanh bên trái cách lề chuẩn là 1,5m và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải 60H-219.28 là 4,4m.

- + Lốc máy của xe mô tô biển số 72G1-202.03 để lại vết cày trên đường; đầu vết cày cách lốc máy xe mô tô là 0,3m và cách khu vực va chạm là 1,6m.

- + Khu vực va chạm giữa xe ô tô biển số 60H-219.28 và xe mô tô biển số 72G1-202.03 có tâm điểm cách lề chuẩn là 1,6m; cách trục bánh sau bên trái xe ô

tô biển số 60H-219.28 là 2,9m và cách lốc máy xe mô tô biển số 72G1-202.03 là 2,7m. (Bút lục số 145-186)

Tại Bản kết luận giám định tử thi 86/KLGĐTT-PC09, ngày 11/3/2025 của Phòng K, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Chảy máu lan tỏa toàn bộ dưới da đầu. Vỡ đôi hộp sọ-nền sọ. Dập-chảy máu toàn bộ dưới da đầu. Vỡ đôi hộp sọ-nền sọ. Dập-chảy máu toàn bộ nhu mô não hai bên, mô não thoát ra ngoài hộp sọ qua nơi vỡ. Gãy-vỡ toàn bộ xương vùng mặt hai bên. Gãy xương đòn trái. Gãy-trật khớp gối trái. Gãy xương chày trái.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Ông Nguyễn Văn R chết do đa chấn thương.
- Kết luận khác:

+ Vật tác động gây chấn thương đầu-mặt là do vật tày có góc cạnh gây nên, tác động trực tiếp vào vùng đầu-mặt cơ thể nạn nhân hướng từ trước ra sau.

+ Trong máu tử thi Nguyễn Văn R tìm thấy Ethanol với hàm lượng 292,98 mg/100ml, không tìm thấy M1 và các chất ma túy thường gặp (Bút lục số 57-58).

Tại Bản kết luận giám định số: 127/KLTTCT-PYBRVT ngày 06 tháng 05 năm 2025 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh B, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: 01 sẹo trung bình vùng mặt; 02 sẹo nhỏ (01 sẹo vùng đầu, 01 sẹo dẫn lưu); 01 sẹo hỗn hợp (sẹo vết thương, sẹo phẫu thuật); 01 sẹo (lấy da ghép): # 01% diện tích cơ thể.

- Kết quả cận lâm sàng: Gãy 1/3 giữa dưới xương cánh tay trái di lệch, đã cal xương còn bó bột; Gãy đầu dưới xương đùi trái di lệch xương, đã kết hợp xương cố định ngoài; Gãy 1/3 trên xương chày trái đã kết hợp xương cố định ngoài, trục xương thẳng.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trọng giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Văn S tại thời điểm giám định là: 56% (năm mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Thương tích do vật gì gây nên, chiều hướng và cơ chế hình thành vết thương: Thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày, lực tác động rất mạnh, tác động vào vị trí thương tích theo nhiều chiều hướng khác nhau, cơ chế lực, va đập, đụng giập (Bút lục số 51-57).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ đã thu thập cho thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi hỗn hợp: Ông Nguyễn Văn R điều khiển xe mô tô biển số 72G1-202.03 mà trong máu có nồng độ cồn (Ethanol với hàm lượng 292,98 mg/100ml), không đi sát lề đường bên phải theo

chiều đi của mình vi phạm vào khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024. Tăng Cảo B điều khiển xe ô tô tải biển số 60H-219.28 khi tránh xe đi ngược chiều không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn quy định tại khoản 1 Điều 10, điểm h khoản 3 Điều 12 và Điều 17 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 22/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Cảo B 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/9/2025 bị cáo Tăng Cảo B có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của Bản án sơ thẩm đã tuyên, không bị oan, xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Tăng Cảo B kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định:

Bị cáo Tăng Cảo B có giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/02/2025, Tăng Cảo B điều khiển xe ô tô tải biển số 60H-219.28 lưu thông trên đường liên thôn thuộc ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, thành phố Hồ Chí Minh) theo hướng từ xã L (cũ) đi xã B (cũ), khi tránh xe ngược

chiều không quan sát để đảm bảo an toàn, không đi sát vào lề đường bên phải theo chiều đi của mình, lấn sang phần đường giành cho xe ngược chiều, gây tai nạn với xe mô tô biển số 72G1-202.03 do ông Nguyễn Văn R điều khiển phía sau chở ông Võ Văn S lưu thông theo hướng ngược lại, cũng không đi sát bên phải lề đường theo chiều đi của mình. Hậu quả ông Nguyễn Văn R chết tại hiện trường; ông Võ Văn S bị thương với tỷ lệ thương tích 56%.

Hành vi của Tăng Cảo B đã vi phạm khoản 1 Điều 10; điểm h khoản 3 Điều 12; Điều 17 và hành vi của Nguyễn Văn R đã vi phạm khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Tăng Cảo B đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm án và được hưởng án treo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong đường hẹp không chú ý quan sát; không tuân thủ quy định khi tránh xe ngược chiều, không đi sát phần đường theo quy định gây tai nạn làm một người chết và một người bị thương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi. Từ đó, xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, hiện đã ly hôn vợ, bản thân là lao động duy nhất đang nuôi 2 con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nhưng với mức án 1 năm tù bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận giảm án cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương giám sát trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Tăng Cảo B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 22/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và **Điều 65** Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Cảo B 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (29/12/2025).

Giao bị cáo Tăng Cảo B cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 22/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Tăng Cảo B không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Phòng PV 06, 27 CA TP Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- TAND Khu vực 14, TP Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 14, TP Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 14,
TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu. (15)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức



